

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2022/HS-ST
Ngày 26-01-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Luyện

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thành và ông Nguyễn Văn Bạ

- Thư ký phiên tòa: Bà Mạc Thị Thuỷ - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Lệ - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 01 năm 2022, tại trụ sở, Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 142/2021/TLST-HS ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 09/2022/QĐXXST-HS ngày 12 tháng 01 năm 2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị T, sinh năm 1965 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương;

Nơi cư trú: KDC số 7 P, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn T1 (Đã chết) và bà Phạm Thị M; Chồng là Vũ Văn S; có 02 con, con lớn sinh năm 1988, con nhỏ sinh năm 1990; tiền án, tiền sự: Không;

Nhân thân: Quyết định xử phạt hành chính số 19/QĐ-XPHC ngày 13/6/2019 của Công an phường Phả Lại, thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương xử phạt T 1.500.000đ về hành vi “Đánh bạc”. Bị cáo đã chấp hành xong ngày 18/6/2019.

Hiện bị cáo tại ngoại; Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Anh Trần Văn S1, sinh năm 1974;

Trú tại: Khu dân cư số 8 P, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Anh Vũ Văn S, sinh năm 1974;

Trú tại: Khu dân cư số 10 P, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Anh Trần Văn D, sinh năm 1961;

Trú tại: Khu dân cư số 8 P, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

+ Anh Lê Tuấn Đ, sinh năm 1988;

Trú tại: Khu dân cư K, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- *Người tham gia tố tụng khác:*

Người làm chứng: Anh Phạm Hồng S3, sinh năm 2002;

Trú tại: Thôn Đ, xã L, thành phố C, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng cuối tháng 10 năm 2021, Nguyễn Thị T tìm hiểu thấy việc bán số lô, số đề trái quy định của nhà nước có lãi suất cao nên đã nảy sinh ý định bán số lô, số đề thu lợi bất chính.

Chiều ngày 27/10/2021 tại cửa hàng bán thịt chó của mình ở khu dân cư số 7 P, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương. T có hành vi bán số lô, số đề ngoài Nhà nước cụ thể:

Khoảng 16 giờ 10 phút, ngày 27/10/2021 T có hành vi bán số lô, số đề ngoài Nhà nước cho Trần Văn S1, gồm các số: Số lô 67 (20 điểm) với số tiền 400.000 đồng; số đề 67 với số tiền là 50.000 đồng; số ba càng 567 với số tiền 50.000 đồng. Tổng số tiền S1 đã mua số lô, số đề của T là 500.000 đồng. S1 đã thanh toán số tiền mua số lô, số đề cho T.

Khoảng 16 giờ 20 phút, cùng ngày T có hành vi bán số lô, số đề ngoài Nhà nước cho Vũ Văn S2, gồm các số: số lô là 75 (10 điểm) với số tiền là 200.000 đồng. Tổng số tiền S2 đã mua số lô của T là 200.000 đồng. S2 đã thanh toán số tiền mua số lô, số đề cho T.

Khoảng 17 giờ 00 phút, cùng ngày T có hành vi bán số lô, số đề ngoài Nhà nước cho Trần Văn D, gồm các số: số đề 53 với số tiền là 100.000 đồng; số đề 58

với số tiền là 30.000 đồng; số ba càng 253 với số tiền là 50.000 đồng; số ba càng 258 với số tiền là 20.000 đồng; số lô 86 (20 điểm) với số tiền 400.000 đồng. Tổng số tiền D mua số lô, số đề của T là 600.000 đồng. D đã thanh toán số tiền mua số lô, số đề cho T.

Khoảng 17 giờ 15, cùng ngày T có hành vi bán số lô, số đề ngoài Nhà nước cho Lê Tuấn Đ, gồm các số: số lô 47,74 mỗi số 100 điểm, tương ứng số tiền 2.000.000 đồng, tổng số tiền là 4.000.000 đồng; số lô xiên ba 47-74-33 mỗi số 100.000 đồng, tổng số tiền là 300.000 đồng; số đề 47, 74, 33 mỗi số 100.000 đồng tổng số tiền là 300.000 đồng. Tổng số tiền Đ đã mua số lô, đề của T là 4.600.000 đồng. Đ đã thanh toán số tiền mua số lô, số đề cho T. Khi T và Đ vừa thực hiện xong hành vi mua bán số lô, số đề thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện và thu giữ: số tiền 5.900.000 đồng; 01 tờ lịch cũ, mặt sau tờ lịch có ghi các các số tự nhiên; 01 chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên Long, loại mực màu đen, ngòi bút 0.8 mm đã qua sử dụng (T giao nộp); 01 tờ cáp được xé ra từ tờ lịch cũ kích thước (11,3x5,9x6,4)cm trên mặt cáp ghi các tự nhiên (Đ giao nộp). Tổng số tiền ngày 27/10/2021 T đánh bạc trái phép bằng hình thức bán số lô số đề ngoài Nhà nước cho các đối tượng Trần Văn S1, Vũ Văn S2, Trần Văn D, Lê Tuấn Đ là 5.900.000 đồng. Tại thời điểm bắt quả tang, chưa mở thưởng kết quả số số miền Bắc.

Về hình thức chơi: Người chơi sẽ chọn một số tự nhiên từ 00 đến 99 để mua làm số lô hoặc số đề, chọn hai cặp số tự nhiên từ 00 đến 99 để làm số lô xiên hai, chọn ba cặp số tự nhiên từ 00 đến 99 để làm số lô xiên ba. Các số lô, số lô xiên, số đề người chơi đã mua hàng ngày căn cứ vào kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng cùng ngày để so sánh với các giải thưởng để tính thắng thua. Nếu số đề người chơi đã mua trùng với hai số cuối của giải đặc biệt thì thắng, không trùng thì thua. Với số lô người chơi mua trùng với hai số cuối của một trong tất cả các giải thưởng thì thắng, không trùng thì thua. Với cặp số lô xiên hai người chơi mua trùng với hai cặp số cuối của hai trong tất cả các giải thưởng thì thắng, không thì thua. Với cặp số lô xiên ba người chơi mua trùng với ba cặp số cuối của ba trong tất cả các giải thưởng thì thắng, không thì thua. Với cặp số ba càng người chơi mua trùng với ba số cuối của giải đặc biệt thì thắng, không thì thua. Cách tính thắng, thua: Quy định 01 điểm lô tương ứng 20.000 đồng nếu thắng được 70.000 đồng; Còn với số đề tỷ lệ thắng là: 1 được 70, người chơi mua 1.000 đồng khi thắng được 70.000 đồng. Với số lô xiên 2 tỷ lệ thắng là: 1 được 10, người chơi mua 1.000 đồng khi thắng được 10.000 đồng. Với số lô xiên 3 tỷ lệ thắng là: 1 được 40, người chơi mua

1.000 đồng khi thắng được 40.000 đồng; Với số ba càng tỷ lệ thắng là 1 được 400, người chơi mua 1.000 đồng khi thắng được 400.000 đồng. Khi các số lô, số đề người mua không trúng tức là người chơi thua bạc, số tiền thua là số tiền người chơi đã bỏ ra mua các số lô, lô xiên hai, lô xiên ba, số đề ban đầu. Việc thắng thua của người mua số lô, số đề sẽ do T tự thu và trả thưởng. Người chơi sẽ thanh toán tiền thắng thua với T sau khi kết quả xổ số Miền Bắc mở thưởng.

Tại bản Cáo trạng số 06/CT-VKS-CL ngày 29/12/2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo Nguyễn Thị T về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi vi phạm như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất.

Đại diện Viện kiểm sát luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng. Căn cứ vào tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị HĐXX: Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”; Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 40.000.000đồng - 60.000.000đồng sung quỹ Nhà nước; Hình phạt bổ sung: Không áp dụng; Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.900.000đ; Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên Long, mực màu đen đã qua sử dụng; Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình

điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại giai đoạn điều tra, phù hợp với nhau, phù hợp với biên bản làm việc, lời khai người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, phù hợp với các tang vật chứng. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng từ 16 giờ 10 phút đến 17 giờ 15 phút ngày 27/10/2021, tại cửa hàng của T ở khu dân cư số 7 Pn, phường P, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Thị T có hành vi đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức bán số lô, số đề với Trần Văn S1 số tiền 500.000 đồng; Vũ Văn S2 số tiền 200.000 đồng; Trần Văn D số tiền 600.000 đồng; Lê Tuấn Đ số tiền 4.600.000 đồng. Tổng số tiền T đánh bạc ngày 27/10/2021 là 5.900.000 đồng.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi ghi số lô, số đề ngoài Nhà nước được thua bằng tiền trên kết quả mở thưởng sổ số miền Bắc là vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Số tiền đánh bạc là 5.900.000 đồng. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh truy tố bị cáo về tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo có chồng được tặng thưởng Bằng khen, kỷ niệm chương, giấy khen nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét thấy, bị cáo T phạm tội ít nghiêm trọng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo đã ăn năn hối cải. Do đó, Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần về hình phạt cho bị cáo, không cần thiết phải buộc bị cáo phải cách ly khỏi xã hội, chỉ cần áp dụng hình phạt tiền để bị cáo tự cải tạo giáo dục và thấy được sai phạm để cố gắng rèn luyện phấn đấu trở thành công dân có ích cho xã hội.

[6] Về hình phạt bổ sung: Do đã áp dụng hình chính là phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 5.900.000đ sử dụng vào việc phạm tội cần tịch thu sung công quỹ Nhà nước theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm b khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; 01 chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên Long, mực màu đen đã qua sử dụng, là công cụ phạm tội nên tịch thu tiêu huỷ theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, điểm a khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Các đối tượng Trần Văn S1, Vũ Văn S2, Trần Văn D, Lê Tuấn Đ có hành vi đánh bạc bằng hình thức mua số lô, số đề của T với số tiền chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an thành phố Chí Linh đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với các đối tượng nêu trên là có căn cứ.

[9] Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 35, điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị T phạm tội “Đánh bạc”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 40.000.000 (*Bốn mươi triệu*) đồng sung quỹ Nhà nước.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 5.900.000đ; Tịch thu tiêu huỷ 01 chiếc bút bi nhãn hiệu Thiên Long, mực màu đen đã qua sử dụng.

(Toàn bộ vật chứng trên hiện do Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đang quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 30/12/2021 giữa cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Chí Linh).

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo phần bản án liên quan trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết./.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Vũ Thị Luyện